

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHTCQTKD ngày/2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh)

1. Khoa, bộ môn phụ trách

- Tên học phần: Những Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin (Học phần 1)
- Bộ môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin
- Khoa Lý luận chính trị, cơ sở 2, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

2. Giảng viên:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Học hàm, học vị	Nơi tốt nghiệp	Chuyên môn	Giảng chính, kiêm chức
1	Lê Thị Hạnh	1978	Tiến sĩ	ĐH Sư phạm I Hà Nội	Triết học	Giảng chính
2	Nguyễn Thị Thúy	1979	Thạc sĩ	ĐHKHXH& NV Hà Nội	Triết học	Giảng chính
3	Nguyễn Thị Thùy Dung	1983	Thạc sĩ	ĐH sư Phạm Huế	Giáo dục chính trị	Giảng chính
4	Phan Thị Uyên	1984	Thạc sĩ	ĐH Sư phạm I Hà Nội	Triết học	Giảng chính
4	Phạm Thị Hương	1985	Thạc sĩ	ĐHKHXH& NV Hà Nội	Triết học	Giảng chính
6	Dư Thị Tươi	1987	Thạc sĩ	ĐHKHXH& NV Hà Nội	Triết học	Giảng chính
7	Lưu Thị Yến	1989	Thạc sĩ	ĐHKHXH& NV Hà Nội	Triết học	Giảng chính
8	Bùi Thị Nhung	1984	Thạc sĩ	ĐH sư Phạm Huế		Giảng chính
9	Đàm Thị Thanh Thủy	1998	Thạc sĩ	ĐHKHXH& NV Hà Nội	Triết học	Giảng chính

3. Thông tin chung về môn học

- Tên học phần: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin (Học phần I)
- Mã học phần: 006010
- Số tín chỉ: 2
- Bắt buộc: Bắt buộc

- Điều kiện tiên quyết: Giảng kỳ 1 năm thứ nhất

4. Đối tượng áp dụng:

- Ngành đào tạo: Tất cả các ngành
- Trình độ: Đại học
- Hệ đào tạo: Chính quy

5. Mục tiêu của môn học

- **Kiến thức:** Môn Những nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác – Lênin (học phần I) nhằm:

+ Hệ thống quan điểm lý luận cơ bản của triết học Mác - Lênin về sự tồn tại, vận động và phát triển của tự nhiên, xã hội và nhận thức của con người. Từ đó giúp sinh viên hình thành thế giới quan và phương pháp luận khoa học.

+ Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được tri thức khoa học môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin (phần Kinh tế chính trị và Chủ nghĩa xã hội khoa học), môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng;

- **Kỹ năng:** Môn học giúp sinh viên hình thành những kỹ năng:

+ Biết vận dụng thế giới quan, phương pháp luận khoa học của triết học Mác - Lênin vào hoạt động học tập và nghiên cứu các môn học chuyên ngành.

+ Tư duy sáng tạo, biện chứng, biết phân tích tình hình thực tế và xác định mục tiêu, phương hướng hoạt động đúng đắn cũng như phân tích, giải quyết những vấn đề thực tiễn cuộc sống đặt ra.

- **Thái độ, chuyên cần:**

+ Tin tưởng vào lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tin tưởng vào mục tiêu đấu tranh cách mạng của cả dân tộc do Đảng lãnh đạo.

+ Có thái độ ủng hộ cái tiến bộ, phê phán cái sai trong học thuật cũng như trong quan điểm, tư tưởng; bảo vệ và phát triển sáng tạo lý luận triết học Mác - Lênin và quan điểm của Đảng, góp phần xây dựng nước nhà giàu mạnh và văn minh.

+ Có thái độ nghiêm túc trong học tập và nghiên cứu khoa học, khiêm tốn, nhiệt tình học hỏi người khác, tự rèn luyện bản thân trở thành người có đức và có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, phục vụ tốt cho sự nghiệp giải phóng con người.

6. Nội dung tóm tắt môn học:

Ngoài Chương mở đầu nhằm giới thiệu khái lược các nội dung trọng tâm và quá trình hình thành, phát triển của chủ nghĩa Mác – Lênin. Trong học phần này còn có 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin: Chương I. Chủ nghĩa duy vật biện chứng; Chương II. Phép biện chứng duy vật; Chương III. Chủ nghĩa duy vật lịch sử.

7. Phương pháp giảng dạy:

- Bài giảng (có sử dụng bài giảng điện tử - PowerPoint)
- Thảo luận nhóm ;
- nêu và giải quyết vấn đề;
- Thuyết trình bài tập đã được phân công

8. Thang điểm đánh giá và phương pháp đánh giá:

8.1 Điểm chuyên cần, đánh giá nhận thức và thái độ tham gia học tập

(Theo quy chế đào tạo hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo quyết định số 493/QĐ – ĐHTCQTKD ngày 21/5/2013 của hiệu trưởng Đại học Tài Chính – Quản trị kinh doanh).

- Thang điểm 10 (Từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân

- Thái độ chuyên cần (trọng số 10%).

8.2 Kiểm tra: 1 bài giữa kỳ và sinh viên làm một bài tiểu luận lấy điểm giữa kỳ.

8.3 Điểm thi kết thúc học phần (tỷ trọng 70% điểm học phần)

- Thi hết môn theo hình thức trắc nghiệm thời gian: 60 phút với 50 câu hỏi. Đề thi do Nhà trường quyết định.

*Thang điểm: 10 làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất

9. Tài liệu:

9.1. Tài liệu học tập bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2014.

9.2. Tài liệu tham khảo:

[3] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.

[4] - Hồi đáp về Triết học Mác - Lênin, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, năm 2002.

[5] – Lê Minh Nghĩa – Phạm Văn Sinh, *Hồi đáp môn Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin*, NXB Chính trị Quốc gia 2010.

10. Nội dung chi tiết học phần

Chương mở đầu: Nhập môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin.

I. Khái lược về chủ nghĩa Mác - Lênin

1. Chủ nghĩa Mác - Lênin và ba bộ phận cấu thành

2. Khái lược sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin

II. Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin

1. Đối tượng, mục đích học tập, nghiên cứu

2. Một số yêu cầu cơ bản về phương pháp học tập, nghiên cứu

Chương 1: Chủ nghĩa duy vật biện chứng

1.1 Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy vật biện chứng

1.1.1. Sự đối lập giữa chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm trong việc giải quyết vấn đề cơ bản của triết học

1.1.2 Chủ nghĩa duy vật biện chứng – hình thức phát triển cao nhất của chủ nghĩa duy vật

1.2 Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vật chất, ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức

1.2.1 Vật chất

1.2.2 Ý thức

1.2.3 Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức

Chương 2: Phép biện chứng duy vật

2.1 Phép biện chứng và phép biện chứng duy vật

2.1.1 Phép biện chứng và các hình thức cơ bản của phép biện chứng

2.1.2 Phép biện chứng duy vật

2.2 Các nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật

2.2.1 Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến

2.2.2 Nguyên lý về sự phát triển

2.3 Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật

2.3.1 Cái riêng và cái chung

2.3.2 Nguyên nhân và kết quả

2.3.3 Tất nhiên và ngẫu nhiên

2.3.4 Nội dung và hình thức

2.3.5 Bản chất và hiện tượng

2.3.6 Khả năng và hiện thực

2.4 Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật

2.4.1 Quy luật chuyển hoá từ những sự thay đổi về lượng thành những sự thay đổi về chất và ngược lại

2.4.2 Quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập

2.4.3 Quy luật phủ định của phủ định

2.5 Lý luận nhận thức duy vật biện chứng

2.5.1 Thực tiễn, nhận thức và vai trò của thực tiễn với nhận thức

2.5.2 Con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý

Chương 3: Chủ nghĩa duy vật lịch sử

3.1 Vai trò của sản xuất vật chất và quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất

3.1.1 Sản xuất vật chất và vai trò của nó

3.1.2 Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất

3.2 Biện chứng của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng

3.2.1 Khái niệm cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng

3.2.2 Quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội

3.3 Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội

3.3.1 Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội

3.3.2 Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội

3.4 Phạm trù hình thái kinh tế - xã hội và quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội

3.4.1 Phạm trù hình thái kinh tế - xã hội

3.4.2 Quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế-xã hội

3.5 Vai trò đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội đối với sự vận động, phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp

3.5.1 Giai cấp và vai trò của đấu tranh giai cấp đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp

3.5.2 Cách mạng xã hội và vai trò của nó đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp

3.6 Quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử về con người và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân

3.6.1 Con người và bản chất của con người

3.6.2 Khái niệm quần chúng nhân dân và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân.

11. Phân bổ thời gian

Nội dung	Phân bổ thời gian			Tổng cộng
	Lý thuyết	Bài tập, thảo luận	Tự học, tự nghiên cứu	
Chương mở đầu: Nhập môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin.	2		4	6
Chương 1: Chủ nghĩa duy vật biện chứng	3	1	8	12
Chương 2. Phép biện chứng duy vật	10	3	28	42
Chương 3: Chủ nghĩa duy vật lịch sử	8	3	20	30
Tổng	23	7	60	90

12. Kịch bản giảng dạy

Bài 1. (Tiết 1 – 2)

CHƯƠNG MỞ ĐẦU.

NHẬP MÔN NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC- LÊNIN

I. Mục tiêu của bài học

- Kiến thức: Giúp sinh viên nắm được khái niệm chủ nghĩa Mác - Lênin, ba bộ phận cấu thành CNMLN, những điều kiện, tiền đề hình thành Chủ nghĩa Mác; vai trò của V.I.Lênin trong quá trình bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác; đối tượng, phương pháp nghiên cứu của môn Những Nguyên lý cơ bản của CNMLN.

- Kỹ năng: Khái quát được sự ra đời chủ nghĩa Mác – Lênin bằng sơ đồ hệ thống.

- Thái độ: Từ những kiến thức đã học, sinh viên hiểu và có ý thức bảo vệ chủ nghĩa Mác – Lênin.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] – Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: +Giới thiệu chung về môn học + Quy định chung của môn học (Bài kiểm tra, bài thảo luận, tiểu luận, bài tập về nhà, ý thức, thái độ, ...) +Chia lớp thành các nhóm theo danh sách. - Sinh viên: + Lắng nghe, ghi chép + Hỏi để biết thêm thông tin (nếu cần)	
Hoạt động 2: Giảng bài mới - Giảng viên: + Đặt vấn đề vào bài học, khái quát về nội dung bài học + Phân tích khái niệm Chủ nghĩa Mác - Lênin; + Giới thiệu khái quát về ba bộ phận lý luận cơ bản cấu thành Chủ nghĩa Mác – Lênin - Sinh viên: lắng nghe, ghi chép - Giảng viên: + Khái quát và làm rõ sự kế thừa các tiền đề (lý luận, khoa học tự nhiên) dẫn tới sự ra đời chủ nghĩa Mác. + Phát vấn + Hướng dẫn sinh viên tự học phần I.2.b - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn - Giảng viên: + Phân tích nhu cầu bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác. + Phát vấn - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép, trả lời phát vấn	Chương mở đầu: NHẬP MÔN NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CNMLN I. Khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin 1. Chủ nghĩa Mác - Lênin và ba bộ phận cấu thành 2. Khái lược sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin a. Những điều kiện, tiền đề của sự ra đời chủ nghĩa Mác (trọng tâm) - Điều kiện kinh tế - xã hội: - Tiền đề lý luận: - Tiền đề khoa học tự nhiên: b. Các giai đoạn hình thành và phát triển chủ nghĩa Mác(tự học) c. Giai đoạn bảo vệ và phát triển Chủ nghĩa Mác

- Giảng viên: + Phân tích và làm rõ nội dung mục d: + Phát vấn - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép, trả lời phát vấn - Giảng viên: + Khái quát về đối tượng, mục đích nghiên cứu môn học + Hướng dẫn sinh viên tự học phần II.2 - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Tìm hiểu phương pháp học tập, nghiên cứu môn học	d. Chủ nghĩa Mác-Lênin và thực tiễn phong trào cách mạng thế giới II. Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lenin. 1. Đối tượng và mục đích của việc học tập, nghiên cứu(TT) 2. Một số yêu cầu cơ bản về phương pháp học tập, nghiên cứu (tự học)
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Bài tập về nhà cho sinh viên: Câu 1: Vai trò của các điều kiện, tiền đề cho sự ra đời của chủ nghĩa Mác? Câu 2: Quan điểm của CNDVBC về vật chất(định nghĩa, phương thức, hình thức tồn tại)? Chú ý:Giảng viên nêu câu hỏi tình huống của chương I cho sinh viên chuẩn bị trước.

Bài 2. (Tiết 3 – 4)

Chương 1. CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG

I. Mục tiêu của bài học

- Kiến thức: Giúp sinh viên nắm được nội dung của vấn đề cơ bản của triết học, sự đối lập giữa CNDV và CNDT trong việc giải quyết vấn đề cơ bản của triết học; nguồn gốc của CNDV và CNDT, các hình thức của nó; quan điểm của CNDVBC về vật chất.

- Kỹ năng: Phân biệt được vật chất với tư cách là phạm trù triết học với vật chất của các ngành khoa học cụ thể khác.

- Thái độ: Sinh viên có quan điểm đúng đắn về vật chất.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] –Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[4] – Giáo trình *Triết học Mác –Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời + Lắng nghe, ghi chép và đặt câu hỏi	
Hoạt động 2: Giảng bài mới - Giảng viên: + Khái quát, làm rõ CNDV và CNDT trong việc giải quyết vấn đề cơ bản của triết học + Lấy ví dụ + Phát vấn -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn -Giảng viên: + Khái quát các hình thức cơ bản của CNDV + Làm rõ vai trò của CNDVBC -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép -Giảng viên:	Chương I. CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG I. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy vật biện chứng 1. Sự đối lập giữa chủ nghĩa duy vật với chủ nghĩa duy tâm trong việc giải quyết vấn đề cơ bản của triết học (Trọng tâm) 2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng – hình thức phát triển cao nhất của chủ nghĩa duy vật + CNDV chất phác thời kỳ cổ đại + CNDV siêu hình thế kỷ XVII – XVIII + CNDVBC II. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện

+ Giảng nội dung chính phần II. 1.a + Lấy ví dụ + Phát vấn -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời câu hỏi phát vấn -Giảng viên: + Khái quát nội dung vận động là phương thức tồn tại của vật chất, không gian thời gian là hình thức tồn tại của vật chất + Phát vấn, lấy ví dụ -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời câu hỏi phát vấn -Giảng viên: + Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu mục II.2.c	chúng về vật chất, ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức 1. Vật chất a. Phạm trù vật chất (trọng tâm) b. Phương thức và hình thức tồn tại của vật chất c. Tính thống nhất của thế giới vật chất (Tự học)
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Bài tập về nhà cho sinh viên: Câu 1: Trình bày nội dung vấn đề cơ bản của triết học? Câu 2: Quan điểm của CNDVBC về ý thức?

Bài 3. (Tiết 5 – 6)

Chương 1. CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG (Tiếp)

I. Mục tiêu bài học

- Kiến thức: Nắm được các nguồn gốc hình thành nên ý thức; bản chất, kết cấu của ý thức và mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức
- Kỹ năng: phân biệt được vật chất với ý thức và vận dụng được mối quan hệ biện chứng giữa vật chất với ý thức trong hoạt động nhận thức và thực tiễn.
- Thái độ: Sinh viên có nhận thức đúng đắn về mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] –Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đưa câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời + Lắng nghe, ghi chép và đặt câu hỏi	
Hoạt động 2: Giảng bài mới - Giảng viên: + Khái quát nguồn gốc của ý thức + Phân tích bản chất, kết cấu của ý thức + Phát vấn, lấy ví dụ - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời câu hỏi phát vấn - Giảng viên: + Khái quát mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức + Thảo luận bài tập tình huống - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Thảo luận theo sự hướng dẫn của giảng viên	II. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vật chất, ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức.(Tiếp) 2. Ý thức a. Nguồn gốc của ý thức b. Bản chất (TT) và kết cấu của ý thức 3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức (Trọng tâm) - Vai trò của vật chất đối với ý thức - Vai trò của ý thức đối với vật chất - Ý nghĩa phương pháp luận (thảo luận) Thảo luận bài tập tình huống đã giao ở bài 1
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Câu hỏi bài tập về nhà Câu 1: Từ nội dung mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức, hãy liên hệ tới đời sống xã hội của bản thân? Câu 2: Trình bày quan điểm của CNMLN về phép

	biện chứng duy vật? - Chú ý: Giảng viên giao bài tập tình huống cho sinh viên phần II của chương II.
--	--

Bài 4. (Tiết 7 – 8)

Chương 2. PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

I. Mục tiêu bài học

- Kiến thức: Sinh viên nắm được khái niệm phép biện chứng, các hình thức phát triển cơ bản của phép biện chứng; nội dung, tính chất của nguyên lý mối liên hệ phổ biến.
- Kỹ năng: Phân biệt được phương pháp biện chứng và phương pháp siêu hình; vận dụng được quan điểm toàn diện trong hoạt động nhận thức và cải tạo thực tiễn.
- Thái độ: Sinh viên định hướng đúng trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:
 - [1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.
 - [2] – Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.
- Tài liệu tham khảo:
 - [3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đưa câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	

Hoạt động 2: Giảng bài mới -Giảng viên: + Trình bày khái niệm biện chứng, phép biện chứng + Khái quát các hình thức cơ bản của phép biện chứng + Phân tích đặc trưng của phép biện chứng duy vật -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép -Giảng viên: + Phân tích khái niệm, khái quát tính chất của mối liên hệ phổ biến + Phát vấn, lấy ví dụ + Đặt ra tình huống thực tế để rút ra ý nghĩa phương pháp luận -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn + Thảo luận	I. Phép biện chứng duy vật 1. Phép biện chứng và các hình thức cơ bản phép biện chứng. a. Khái niệm biện chứng, phép biện chứng. b. Các hình thức cơ bản của phép biện chứng. 2. Phép biện chứng duy vật II. Các nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật 1. Nguyên lý về mối liên hệ(Trọng tâm) a. <i>Khái niệm mối liên hệ, mối liên hệ phổ biến</i> b. <i>Tính chất của các mối liên hệ</i> c. <i>Ý nghĩa phương pháp luận(TT)</i> - Quan điểm toàn diện - Quan điểm lịch sử - cụ thể
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Câu hỏi bài tập về nhà Câu 1: Vận dụng ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý mối liên hệ phổ biến vào hoạt động thực tiễn? Câu 2: Quan điểm của CNDVBC về nguyên lý phát triển?

Bài 5. (Tiết 9 – 10)

Chương 2. PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT (Tiếp)

I. Mục tiêu bài học

- Kiến thức: Sinh viên nắm được khái niệm, tính chất của sự phát triển, ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý về sự phát triển
- Kỹ năng: phân biệt được sự khác nhau giữa vận động và phát triển, vận dụng quan điểm phát triển vào hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn.
- Thái độ: Sinh viên định hướng đúng trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] – Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đưa câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	
Hoạt động 2: Giảng bài mới - Giảng viên: + Phân tích khái niệm, tính chất của phát triển, ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý về sự phát triển + Phát vấn, lấy ví dụ -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn -Giảng viên: + Hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nhóm + Nhận xét, đánh giá -Sinh viên: + Thảo luận theo hướng dẫn của GV + Ghi chép lại	II. Các nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật (tiếp) 2. Nguyên lý về sự phát triển <i>a. Khái niệm phát triển</i> <i>b. Tính chất của sự phát triển</i> <i>c. Ý nghĩa phương pháp luận(Trọng tâm)</i> Thảo luận: Bài tập tình huống đã giao ở bài 3 Bài tập thảo luận gắn với 2 nguyên lý

Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Bài tập về nhà cho sinh viên Câu 1. Trình bày nội dung cơ bản của các cặp phạm trù cái chung – cái riêng, nguyên nhân – kết quả, bản chất – hiện tượng? -Chú ý: Giáo viên giao bài tập tình huống cho phần III của chương II
--	--

Bài 6. (Tiết 11 – 12)

Chương 2. PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT (Tiếp)

I. Mục tiêu bài học

- Kiến thức: Sinh viên nắm được khái niệm và mối quan hệ biện chứng của các cặp phạm trù.
- Kỹ năng: Vận dụng linh hoạt ý nghĩa phương pháp luận của mỗi cặp phạm trù vào trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn.
- Thái độ: Tin tưởng và tích cực trong việc vận dụng mối quan hệ của các cặp phạm trù triết học trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:
 - [1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.
 - [2] – Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.
- Tài liệu tham khảo:
 - [3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại.
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp.
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
------------------------	----------------

Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đặt câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	
Hoạt động 2: Giảng bài mới - Giảng viên: + Giảng nội dung chính của các cặp phạm trù + Phát vấn, lấy ví dụ - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn - Giảng viên: Hướng dẫn sinh viên tự học ba cặp phạm trù thông qua các câu hỏi gợi ý - Sinh viên: Nghe giảng, ghi chép	III. Những cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật. 1. Cái chung và cái riêng 2. Nguyên nhân và kết quả 3. Nội dung và hình thức (Trọng tâm) 4. Tất nhiên và ngẫu nhiên 5. Bản chất và hiện tượng 6. Khả năng và hiện thực
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Câu hỏi bài tập về nhà Câu 1 : Phân tích nội dung các cặp phạm trù tất nhiên – ngẫu nhiên, bản chất – hiện tượng, khả năng – hiện thực ? Câu 2 : Trình bày nội dung quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng thành những sự thay đổi về chất và ngược lại ? - Chú ý: Giảng viên giao bài tập tình huống cho sinh viên phần IV (một trong ba quy luật) của chương II.

Bài 7. (Tiết: 13 – 14)

Chương 2: PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT (Tiếp)

I. Mục tiêu bài học

- Kiến thức : Sinh viên nắm được nội dung quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng thành những sự thay đổi về chất và ngược lại; nội dung quy luật mâu thuẫn.

- Kỹ năng: Vận dụng đúng đắn ý nghĩa phương pháp luận của các quy luật vào cuộc sống.

- Thái độ: Có thái độ khoa học, tích cực hơn trong cuộc sống, đặc biệt trong những lúc khó khăn.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] – Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại

- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp

- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đưa câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	

Hoạt động 2: Giảng bài mới -Giảng viên: + Trình bày nội dung chính của quy luật lượng – chất + Phát vấn, ví dụ + Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu phần c. Ý nghĩa phương pháp luận -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn + Tự nghiên cứu theo hướng dẫn của GV -Giảng viên: + Trình bày nội dung chính của quy luật mâu thuẫn + Phát vấn, ví dụ + Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu phần c. Ý nghĩa phương pháp luận -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn + Tự nghiên cứu theo hướng dẫn của GV	IV. Các quy luật của Phép biện chứng duy vật 1. Quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng thành những sự thay đổi về chất và ngược lại * Vị trí của quy luật lượng chất a. Khái niệm chất, lượng (15p) b. Quan hệ biện chứng giữa chất và lượng 30p c Ý nghĩa phương pháp luận 5p 2. Quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập * Vị trí, vai trò của quy luật mâu thuẫn a. Khái niệm mâu thuẫn và các tính chất chung của mâu thuẫn(10p) b. Quá trình vận động của mâu thuẫn(25-30p) c. Ý nghĩa phương pháp luận (10-15p)
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Câu hỏi bài tập về nhà cho SV Câu 1: Ý nghĩa phương pháp luận của quy luật lượng – chất và quy luật mâu thuẫn? Câu 2: Hãy trình bày nội dung quy luật phủ định của phủ định từ đó rút ra ý nghĩa phương pháp luận? Lấy VD một tình huống thực tiễn?

Bài 8. (Tiết: 15 – 16)

Chương 2: PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT (Tiếp)

I. Mục tiêu bài học

- Kiến thức: Sinh viên nắm được khái niệm phủ định biện chứng, nội dung quy luật phủ định của phủ định
- Kỹ năng: Phân biệt được giữa phủ định biện chứng và phủ định sạch trơn;
- Thái độ: Tin tưởng vào khuynh hướng phát triển của sự vật, hiện tượng và có thái độ tích cực trong cuộc sống.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] –Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – Giáo trình *Triết học Mác –Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đặt câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	

Hoạt động 2: Giảng bài mới -Giảng viên: + Trình bày nội dung chính của quy luật phủ định của phủ định + Phát vấn, ví dụ + Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu phần c. Ý nghĩa phương pháp luận -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn + Tự nghiên cứu theo hướng dẫn của GV -Giảng viên: + Hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nhóm + Nhận xét, đánh giá -Sinh viên: + Thảo luận theo hướng dẫn của GV + Ghi chép lại	IV. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật 3. Quy luật phủ định của phủ định (1 tiết) * Vị trí của quy luật a. Khái niệm phủ định, phủ định biện chứng(TT) (10p) b. Nội dung quy luật phủ định của phủ định (30p) c. Ý nghĩa phương pháp luận(10p) Thảo luận (các quy luật của sinh viên)
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Câu hỏi bài tập về nhà Câu 1: Trình bày vai trò của thực tiễn đối với nhận thức? - Chú ý:Giảng viên giao bài tập tình huống cho sinh viên (phần lý luận và thực tiễn hoặc con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý).

Bài 9. (Tiết 17 – 18)

Chương 2: PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT (Tiếp)

Chú ý: Kiểm tra bài số 1

I. Mục tiêu bài học

- Kiến thức: Sinh viên nắm được khái niệm, các hình thức của thực tiễn, vai trò của thực tiễn đối với nhận thức
- Kỹ năng: Phân tích được mối liên hệ giữa nhận thức và thực tiễn.
- Thái độ: Ý thức học đi đôi với hành, có ý thức liên hệ và vận dụng những tri thức đã có vào thực tiễn cuộc sống.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] –Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – Giáo trình *Triết học Mác –Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đưa câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	KIỂM TRA 1 TIẾT
Hoạt động 2: Giảng bài mới -Giảng viên: + Trình bày nội dung phần 1 + Phát vấn, lấy ví dụ -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn - Giảng viên: Cho sinh viên tiến hành kiểm tra	1. Thực tiễn, nhận thức và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức. a. Thực tiễn và các hình thức cơ bản của thực tiễn b. Nhận thức và các trình độ của nhận thức c. Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức (30p) d. Ý nghĩa phương pháp luận
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Câu hỏi bài tập về nhà Câu 1: Quan điểm của V.I. Lênin về con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý?

Bài 10. (Tiết 19 – 20) Chuyển bài 10 lên nội dung bài 9 (Kiểm tra tuần 10)

Chương 2. PHÉP BIỆN CHỨNG

I. Mục tiêu bài học

- Kiến thức: Sinh viên nắm được quan điểm của V.I. Lênin về con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý; tính chất của chân lý, vai trò của chân lý đối thực tiễn.
- Kỹ năng: Phân tích, đánh giá được đặc điểm của hai giai đoạn trong quá trình nhận thức chân lý
- Thái độ: Tích cực hơn nữa trong quá trình nhận thức thông thường và nhận thức khoa học

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] – Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đặt câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	

Hoạt động 2: Giảng bài mới - Giảng viên: + Phân tích mối quan hệ biện chứng giữa thực quan sinh động và tư duy trừu tượng + Phát vấn, lấy ví dụ -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn -Giảng viên: + Hướng dẫn sinh viên tự học mục b + Hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nhóm đã giao ở tuần 8 + Nhận xét, đánh giá -Sinh viên: + Thảo luận theo hướng dẫn của GV + Ghi chép lại	V. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng 2. Con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý a. Quan điểm của Lênin về con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý (trọng tâm) b. Chân lý và vai trò của chân lý đối với thực tiễn Thảo luận Bài tập tình huống tuần 8
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Câu hỏi bài tập về nhà Câu 1: Trình bày vai trò của chân lý đối với thực tiễn? Lấy ví dụ minh họa? Câu 2: Trình bày nội dung quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của LLSX. - Chú ý: Giảng viên giao bài tập tình huống cho sinh viên (chọn một trong hai quy luật QHSX – LLSX, CSHT – KTTT)

Bài 11. (Tiết 21 –22)

Chương III: CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ

I. Mục tiêu bài học

- Kiến thức: Giúp sinh viên nắm được vai trò của sản xuất vật chất đối với sự tồn tại, phát triển của xã hội; nội dung cơ bản của quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.

- Kỹ năng: Phân tích được mối quan hệ biện chứng giữa quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất

- Thái độ: Có thái độ khách quan, khoa học khi đánh giá quá trình xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] – Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đưa câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	
Hoạt động 2: Giảng bài mới - Giảng viên: + Khái quát về vai trò của sản xuất vật chất và phương thức sản xuất đối với sự tồn tại và phát triển của xã hội. + Phát vấn, lấy ví dụ - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn - Giảng viên: + Phân tích mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất	I. Vai trò của sản xuất vật chất và quy luật QHSX phù hợp với trình độ phát triển của LLSX 1. Sản xuất vật chất và vai trò của nó a. Sản xuất vật chất và phương thức sản xuất b. Vai trò của sản xuất vật chất và phương thức sản xuất đối với sự tồn tại và phát triển của xã hội.(TT) 2. Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của LLSX. (1,5 tiết) a. Khái niệm lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất (0,5) b. Mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất (1

+ Phát vấn, lấy ví dụ - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn	<i>tiết)</i> <i>c. Ý nghĩa phương pháp luận</i>
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Câu hỏi bài tập về nhà Câu 1: Trình bày mối quan hệ biện chứng của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng?

Bài 12. (Tiết 23 – 24)

Chương III. CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ (Tiếp)

I. Mục tiêu của bài học

- Kiến thức: Nắm được khái niệm, kết cấu của cơ sở hạ tầng, kiến trúc thượng tầng, tồn tại xã hội và ý thức xã hội.

- Kỹ năng: Phân tích được mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng.

- Thái độ: Có thái độ khách quan, khoa học về đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ta cũng như mối quan hệ giữa đời sống vật chất và đời sống tinh thần.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] – Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại

- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp

- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
------------------------	----------------

Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đặt câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	
Hoạt động 2: Giảng bài mới - Giảng viên: + Phân tích mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng + Phát vấn, lấy ví dụ - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn - Giảng viên: + Hướng dẫn sinh viên thảo luận theo nhóm + Nhận xét đánh giá - Sinh viên: Thảo luận dưới sự hướng dẫn của GV - Giảng viên: + Trình bày khái niệm và kết cấu của tồn tại xã hội, ý thức xã hội + Phát vấn, lấy ví dụ - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn	II. Biện chứng của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng 1. Khái niệm cơ sở hạ tầng, kiến trúc thượng tầng (10p) <i>a. Khái niệm cơ sở hạ tầng</i> <i>b. Khái niệm kiến trúc thượng tầng</i> 2. Quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng. (trọng tâm) <i>a. Vai trò quyết định của cơ sở hạ tầng đối với kiến trúc thượng tầng</i> <i>b. Vai trò tác động trở lại của kiến trúc thượng tầng đối với cơ sở hạ tầng</i> Thảo luận 1 tiết 2 quy luật Chuyển sang bài 13 III. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội 1. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội <i>a. Khái niệm tồn tại xã hội và ý thức xã hội</i>

Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà Chú ý: Thu bài tiểu luận	Câu hỏi bài tập về nhà Câu 1: Mối quan hệ biện chứng giữa TTXH quyết định YTXH ? Chú ý: GV giao bài tập tình huống cho sinh viên phần TTXH – YTXH
---	---

Bài 13 (Tiết 25 – 26)

Chương III. CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ (Tiếp)

I. Mục tiêu của bài học

- Kiến thức: Giúp sinh viên nắm được vai trò quyết định của tồn tại xã hội đối với ý thức xã hội; tính độc lập tương đối của ý thức xã hội.
- Kỹ năng: Phân biệt được phương diện đời sống vật chất, đời sống tinh thần.
- Thái độ: Có thái độ khách quan, khoa học trong việc nhận thức và cải tạo các hiện tượng xã hội.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] – Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
------------------------	----------------

Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đưa câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	
Hoạt động 2: Giảng bài mới - Giảng viên: + Phân tích vai trò quyết định của tồn tại xã hội đối với ý thức xã hội + Lấy ví dụ minh họa + Phát vấn - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn - Giảng viên: + Khái quát tính độc lập tương đối của ý thức xã hội + lấy ví dụ minh họa + Phát vấn - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn - Giảng viên: Hướng dẫn sinh viên tiến hành thảo luận	III. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội 1. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội b. Vai trò quyết định của tồn tại xã hội đối với ý thức xã hội (TT) 2. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội (TT) Thảo luận Bài tập tình huống bài 12
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Câu hỏi bài tập về nhà Câu 1: Vai trò của đấu tranh giai cấp, cách mạng xã hội đối với sự vận động và phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp?

Bài 14 (Tiết: 27 – 28)
Chương III. CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ (Tiếp)

I. Mục tiêu bài học

- Kiến thức: Sinh viên nắm được cấu trúc của hình thái kinh tế - xã hội; quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội; vai trò của đấu tranh giai cấp, cách mạng xã hội đối với sự vận động, phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp.

- Kỹ năng: Phân tích được tiến trình phát triển các hình thái kinh tế - xã hội trong lịch sử thông qua các quy luật xã hội; vai trò của đấu tranh giai cấp, cách mạng xã hội trong lịch sử.

- Thái độ: Có thái độ khách quan, khoa học về con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:

[1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

[2] – Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.

- Tài liệu tham khảo:

[3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại

- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp

- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đặt câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	

Hoạt động 2: Giảng bài mới -Giảng viên: + Phân tích quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội + Lấy ví dụ minh họa + Phát vấn sinh viên -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn -Giảng viên: + Khái quát nội dung phần V.1 + Lấy ví dụ minh họa -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép -Giảng viên: + Phân tích vai trò của cách mạng xã hội đối với sự vận động và phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp + Lấy ví dụ -Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép	IV. Phạm trù hình thái kinh tế - xã hội và quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội (1 tiết) 1. Phạm trù hình thái kinh tế - xã hội 2. Quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội (Trọng tâm) 3. Giá trị khoa học của học thuyết hình thái kinh tế - xã hội (tự học) V. Vai trò của đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội đối với sự vận động, phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp (1 tiết) 1. Giai cấp và vai trò của đấu tranh giai cấp đối với sự vận động, phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp a. Khái niệm giai cấp b. Nguồn gốc giai cấp c. Vai trò của đấu tranh giai cấp (TT) 2. Cách mạng xã hội và vai trò của nó đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp a. Khái niệm cách mạng xã hội và nguyên nhân của nó b. Vai trò của cách mạng xã hội đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp (TT)
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Câu hỏi bài tập về nhà Câu 1: Bản chất của con người theo quan niệm của Mác? - Chú ý: Giảng viên giao bài tập tình huống cho sinh viên phần VI (gắn với phần con người)

Bài 15 (Tiết 29 – 30)
Chương III. CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ (tiếp)

I. Mục tiêu bài học

- Kiến thức: Giúp sinh viên nắm được khái niệm, bản chất con người; khái niệm quần chúng nhân dân và vai trò của quần chúng nhân dân với việc sáng tạo ra lịch sử.
- Kỹ năng: Phân biệt được quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử với các quan điểm khác về con người.
- Thái độ: Vận dụng những vấn đề đã học vào giải quyết những vấn đề trong thực tiễn.

II. Phương tiện thực hiện

- Tài liệu bắt buộc:
 - [1] – Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo trình *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.
 - [2] – Ths. Nguyễn Thị Thúy (chủ biên) *Câu hỏi và bài tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin – học phần I*, Nxb Lao động – xã hội, Hà Nội, 2014.
- Tài liệu tham khảo:
 - [3] – Giáo trình *Triết học Mác – Lênin*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

III. Phương pháp giảng dạy

- Phát vấn, đối thoại
- Thuyết trình, diễn giải, phân tích, quy nạp
- Thảo luận, tự nghiên cứu.

IV. Nội dung giảng dạy

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ SV	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Tổ chức lớp học - Giảng viên: + Ổn định lớp + Đặt câu hỏi kiểm tra bài cũ + Nhận xét, khái quát lại kiến thức - Sinh viên: + Trả lời phát vấn + Lắng nghe, ghi chép, đặt câu hỏi	
Hoạt động 2: Giảng bài mới - Giảng viên: + Phân tích bản chất con người theo quan điểm	VI. Quan điểm của CNDVLS về con người và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân

chủ nghĩa Mác + Lấy ví dụ minh họa + Phát vấn - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + Trả lời phát vấn - Giảng viên: + Phân tích vai trò của quần chúng nhân dân và vai trò của cá nhân trong lịch sử + Lấy ví dụ minh họa + Phát vấn - Sinh viên: + Nghe giảng, ghi chép + trả lời phát vấn	1. Con người và bản chất con người. <i>a. Khái niệm con người</i> <i>b. Bản chất con người (TT)</i> 2. Khái niệm quần chúng nhân dân và vai trò sáng tạo ra lịch sử của quần chúng nhân dân. <i>a. Khái niệm quần chúng nhân dân.</i> <i>b. Vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân và vai trò của cá nhân trong lịch sử (TT)</i>
Hoạt động 3: Tổng kết bài học + Tổng kết và nhấn mạnh nội dung chính + Giao câu hỏi và bài tập về nhà	Câu hỏi bài tập về nhà Sinh viên hoàn thiện các bài tập trong sách câu hỏi bài tập để chuẩn bị thi kết thúc môn.

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

BỘ MÔN BIÊN SOẠN

Nguyễn Thị Thu Hương

Nguyễn Thị Thúy

Nguyễn Thị Thúy
Lê Thị Hạnh
Nguyễn Thị Thùy Dung
Phan Thị Uyên
Phạm Thị Hương
Dư Thị Tươi
Lưu Thị Yến
Bùi Thị Nhung
Đàm Thị Thanh Thủy